

Số: 112/CV-MNANT
Về việc rà soát, lập danh sách đủ điều kiện
Đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề
nghiệp viên chức

Củ Chi, ngày 16 tháng 04 năm 2024

Kính gửi:

- Thường trực Ủy ban Nhân dân huyện Củ Chi;
- Phòng Nội vụ huyện Củ Chi.

Căn cứ Công văn số 421/PNV ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Phòng Nội vụ huyện Củ Chi Về việc rà soát, lập danh sách đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 về sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 34/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ biểu tự đánh giá tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II (mã số V.07.02.25) của các cá nhân;

Căn cứ Biên bản họp ngày 15 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng xét đề nghị danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Trường Mầm non An Nhơn Tây;

Trường Mầm non An Nhơn Tây xét đề nghị danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25) gồm 16 viên chức:

1. Bà Nguyễn Thanh Lan, chức vụ Hiệu trưởng,
2. Bà Bùi Thị Hồng Diệu, chức vụ Phó hiệu trưởng,
3. Bà Lê Thị Mộng Tuyền, chức vụ giáo viên,
4. Bà Phạm Thị Gái Bảy, chức vụ giáo viên,
5. Bà Bùi Thị Ngọc Diễm, chức vụ giáo viên,
6. Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh, chức vụ giáo viên,
7. Bà Bùi Thị Hồng Nhi, chức vụ giáo viên,
8. Bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung, chức vụ giáo viên,
9. Bà Vương Cẩm Tiên, chức vụ giáo viên,
10. Bà Nguyễn Thị Diễm, chức vụ giáo viên,
11. Bà Nguyễn Thị Bích Lan, chức vụ giáo viên,
12. Bà Lê Thị Thanh Tuyền, chức vụ giáo viên,
13. Bà Phạm Thị Phượng Hồng, chức vụ giáo viên,
14. Bà Nguyễn Thị Trúc Phương, chức vụ giáo viên,
15. Bà Vương Mỹ Tiên, chức vụ giáo viên,
16. Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, chức vụ giáo viên.

Trường Mầm non An Nhơn Tây kính trình Thường trực Ủy ban Nhân dân huyện Củ Chi; Phòng Nội vụ huyện Củ Chi xem xét danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25) cho các cá nhân nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Lưu VT.



UBND HUYỆN CỬ CHI
TRƯỜNG MẦM NON AN NHƠN TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HIỆN CÓ
VÀ ĐỀ XUẤT SỐ LƯỢNG VIÊN CHỨC THĂNG HẠNG THEO YÊU CẦU VỊ TRÍ VIỆC LÀM**

TT	Tên Đơn vị	Tên chức danh nghề nghiệp	Số lượng, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có				Đề nghị số lượng chỉ tiêu thăng hạng của từng hạng viên chức (Ghi theo Đề án đã phê duyệt)			Số viên chức đủ điều kiện thăng hạng (Ghi theo DS đăng ký tại Biểu 3)		
			Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng I	Hạng II	Hạng III
1	Trường Mầm non An Nhơn Tây	Giáo viên mầm non	0	6	22	0	6	30	12	0	16	0

Người lập bảng



Bùi Thị Hồng Diệu



THỦ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Lan

DANH SÁCH VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ XÉT
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2024

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Giới tính	Ngày/tháng/năm vào ngành (Căn cứ QĐ tuyển dụng hoặc QĐ trúng tuyển)	Ngày/tháng/năm bổ nhiệm CDNN (bắt tập sự)	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Cơ quan quản lý	Thời gian giữ CDNN (kể cả tương đương)* (tính đến ngày 01/05/2024)	Chức danh nghề nghiệp tương đương (mã số - ngày bổ nhiệm) TRƯỞNG XEM KỸ QUY ĐỊNH ***	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi						Có đề án, đề tài (không tính năng khiếu, kinh nghiệm)	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2022 - 2023	Thời gian cấp Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Thời gian cấp bằng Cao đẳng sư phạm GDMN	Thời gian cấp bằng Đại học, Thạc sĩ (nếu có)	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm									Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	24	25	26	27	28
1	Nguyễn Thanh Lan	18	7	1982	x	01/09/2006	01/3/2007	Hiệu trưởng	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	9 năm 7 tháng	15.115 (01/03/2007) V.07.02.06 (01/03/2015) V.07.02.26 (01/09/2021)	V.07.02.26	3.65	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non Thạc sĩ- Quản lý giáo dục	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTXS	Hạng II: 07/07/2020 Hạng III: 22/09/2019	-	Đại học: 09/9/2014 Thạc sĩ: 03/4/2023	
2	Bùi Thị Hồng Diệu	8	9	1990	x	01/09/2011	01/09/2012	Phó Hiệu trưởng	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	11 năm 08 tháng	15a.206 (01/09/2012) V.07.02.05 (01/09/2015) V.07.02.26 (01/09/2020)	V.07.02.26	3.34	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non Thạc sĩ- Quản lý giáo dục	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTXS	Hạng II: 22/08/2019 Hạng III: 17/06/2021	30/06/2011	Đại học: 08/8/2015 Thạc sĩ: 03/4/2023	
3	Lê Thị Mộng Tuyền	25	08	1989	x	01/09/2011	01/09/2012	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	11 năm 8 tháng	15a.206 (01/09/2012) V.07.02.05 (01/09/2015) V.07.02.26 (01/09/2020)	V.07.02.26	3.34	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTXS	Hạng II: 22/08/2019 Hạng III: 19/03/2021	30/06/2011	08/04/2014	
4	Phạm Thị Giải Bảy	19	5	1985	x	01/09/2009	01/09/2010	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	13 năm 8 tháng	15a.206 (01/09/2010) V.07.02.05 (01/10/2016) V.07.02.26 (01/09/2021)	V.07.02.26	3.34	Đại học sư phạm - Giáo dục Mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTXS	Hạng II: 22/08/2019 Hạng III: 21/10/2021	28/07/2009	28/08/2019	
5	Bùi Thị Ngọc Diễm	16	3	1985	x	01/9/2008	01/09/2009	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	14 năm 8 tháng	15a.206 (01/09/2009) V.07.02.05 (01/10/2015) V.07.02.26 (01/9/2021)	V.07.02.26	3.65	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTXS	Hạng II: 07/07/2020 Hạng III: 21/10/2021	08/08/2008	27/10/2020	
6	Nguyễn Thị Kiều Oanh	22	9	1978	x	01/09/2001	01/03/2002	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	15 năm 6 tháng	15.115 (01/03/2008) 15a.206 (01/03/2011) V.07.02.05 (01/03/2014) V.07.02.26 (01/09/2022)	V.07.02.26	4.27	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Trung cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTXS	Hạng II: 07/07/2020 Hạng III: 21/10/2021	15/10/2008	27/10/2020	
7	Bùi Thị Hồng Nhi	08	02	1987	x	01/09/2007	01/03/2008	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	10 năm 7 tháng	15.115 (01/03/2008) V.07.02.06 (01/03/2016) V.07.02.26 (01/04/2021)	V.07.02.26	3.65	Đại học sư phạm- giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTXS	Hạng II: 07/07/2020 Hạng III: 23/03/2020	-	09/09/2013	
8	Huỳnh Thị Tuyết Nhung	14	2	1995	x	01/11/2016	01/05/2017	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	7 năm 0 tháng	V.07.02.06 (01/05/2017) V.07.02.26 (01/04/2021)	V.07.02.26	2.41	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng III: 22/08/2019	10/06/2016	01/09/2021	
9	Vương Cẩm Tiên	31	10	1994	x	01/09/2014	01/03/2015	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	5 năm 9 tháng	15.115 (01/03/2015) V.07.02.06 (01/03/2015) V.07.02.26 (01/04/2021)	V.07.02.26	3.03	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Ti Ai	-	HTT	Hạng III: 22/08/2019	-	06/07/2018	
10	Nguyễn Thị Diễm	06	02	1986	x	01/09/2007	01/03/2008	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	10 năm 3 tháng	15.115 (01/03/2008) V.07.02.06 (01/03/2016) V.07.02.26 (01/04/2021)	V.07.02.26	3.34	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng II: 07/07/2020 Hạng III: 23/03/2020	-	14/01/2014	
11	Nguyễn Thị Bích Lan	10	5	1988	x	01/09/2009	01/03/2010	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	9 năm 7 tháng	15.115 (01/03/2010) V.07.02.06 (01/03/2016) V.07.02.26 (01/03/2020)	V.07.02.26	3.34	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng II 07/07/2020 Hạng III 22/08/2019	-	09/09/2014	
12	Lê Thị Thanh Tuyền	31	8	1993	x	01/11/2014	01/09/2015	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	8 năm 8 tháng	15a.206 (01/09/2015) V.07.02.05 (01/09/2015) V.07.02.26 (01/09/2020)	V.07.02.26	3.03	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng II: 22/08/2019 Hạng III: 17/06/2021	27/06/2014	30/10/2018	
13	Phạm Thị Phương Hồng	22	03	1987	x	01/10/2015	01/10/2016	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	7 năm 7 tháng	15a.206 (01/10/2015) V.07.02.05 (01/10/2016) V.07.02.26 (01/10/2022)	V.07.02.26	2.72	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng II: 06/10/2021 Hạng III: 30/11/2021	27/07/2015	27/10/2020	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Ngày/tháng/năm vào ngành (Căn cứ QĐ tuyển dụng hoặc QĐ trúng tuyển)	Ngày/Tháng /Năm bổ nhiệm CDNN (bắt tập sự)	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Cơ quan quản lý	Thời gian giữ CDNN (kể cả tương đương)* (tính đến ngày 01/05/2024)	Chức danh nghề nghiệp tương đương (mã số - ngày bổ nhiệm) TRƯỞNG XEM KỸ QUY ĐỊNH ***	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi						Có đề án, đề tài (không tính sáng kiến, kinh nghiệm)	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng năm học 2022 - 2023	Thời gian cấp Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Thời gian cấp bằng Cao đẳng sư phạm GDMN	Thời gian cấp bằng Đại học, Thạc sĩ (nếu có)	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm									Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Trình độ LLCT	Chứng chỉ bồi dưỡng nghề nghiệp	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ						
14	Nguyễn Thị Trúc Phương	26	11	1990	x	01/11/2016	01/05/2017	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	7 năm 0 tháng	V.07.02.06 (01/05/2017) V.07.02.26 (01/04/2021)	V.07.02.26	2.41	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng III: 22/08/2019	27/07/2015	27/10/2020	
15	Vương Mỹ Tiên	25	2	1990	x	01/11/2016	01/05/2017	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	7 năm 0 tháng	V.07.02.06 (01/05/2017) V.07.02.26 (01/04/2021)	V.07.02.26	2.41	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng III: 22/08/2019	27/07/2015	27/10/2020	
16	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	19	10	1984	x	01/01/2020	01/07/2020	Giáo viên	Trường Mầm non An Nhơn Tây	UBND huyện Củ Chi	3 năm 10 tháng	V.07.02.06 (01/07/2020) V.07.02.26 (01/04/2021)	V.07.02.26	2.41	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Sơ cấp	Giáo viên mầm non hạng III	-	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	-	HTT	Hạng III: 06/10/2021	-	30/10/2018	

NGƯỜI LẬP BẢNG

Bùi Thị Hồng Diệu



Củ Chi, ngày 15 tháng 4 năm 2024

BIÊN BẢN

**HỌP XÉT ĐỀ NGHỊ VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ XÉT
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC**

- Thời gian: 16 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 4 năm 2024.
- Địa điểm: Hội trường Trường Mầm non An Nhơn Tây
- Thành phần dự họp: Tập thể cán bộ quản lý, giáo viên trường Mầm non An Nhơn Tây. Số lượng 31/31 thành viên.
- Chủ trì: Đ/c Nguyễn Thanh Lan, chức vụ: Hiệu trưởng;
- Thư ký: Bùi Thị Hồng Diệu – chức vụ: Phó hiệu trưởng.

I. NỘI DUNG

1. Chủ trì Bà Nguyễn Thanh Lan triển khai các văn bản:

- Công văn số 421/PNV ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Phòng Nội vụ huyện Củ Chi Về việc rà soát, lập danh sách đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;
- Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 về quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập và Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 về sửa đổi bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 và Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Thông tư 34/2021/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 11 năm 2021 về Quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập.

2. Thành phần hồ sơ gồm:

- Hồ sơ gồm 02 bộ (1 bộ nộp PNV- 1 bộ lưu tại đơn vị), được sắp xếp theo thứ tự như sau:

- + Công văn đề nghị của đơn vị và biểu mẫu số 01, biểu mẫu số 03.
- + Biên bản xét đề nghị danh sách đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- + Bảng tổng hợp đánh giá, nhận xét của Thủ trưởng đơn vị đối với viên chức về nhiệm vụ; tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp; tiêu chuẩn về trình độ, đào tạo và tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo CDNN đề nghị xét thăng hạng CDNN của viên chức theo quy định.

II. TIẾN HÀNH

Căn cứ biểu tự đánh giá tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hạng II (mã số V.07.02.25) của các cá nhân cán bộ, giáo viên;

Hội đồng Trường Mầm non An Nhơn Tây thực hiện rà soát, thẩm định hồ sơ xét đề nghị danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25) của Trường Mầm non An Nhơn Tây như sau

1. Bà Nguyễn Thanh Lan – Chức vụ Hiệu trưởng

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Nguyễn Thanh Lan đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

2. Bà Bùi Thị Hồng Diệu – Chức vụ Phó Hiệu trưởng

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Bùi Thị Hồng Diệu đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

3. Bà Lê Thị Mộng Tuyền – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Lê Thị Mộng Tuyền đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

4. Bà Phạm Thị Gái Bẩy – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Phạm Thị Gái Bẩy đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

5. Bà Bùi Thị Ngọc Diễm – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Bùi Thị Ngọc Diễm đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

6. Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh - Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Nguyễn Thị Kiều Oanh đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

7. Bà Bùi Thị Hồng Nhi – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Bùi Thị Hồng Nhi đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

8. Bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.
- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

9. Bà Vương Cẩm Tiên – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.
- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Vương Cẩm Tiên đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

10. Bà Nguyễn Thị Diễm – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.
- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Nguyễn Thị Diễm đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

11. Bà Nguyễn Thị Bích Lan – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.
- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Nguyễn Thị Bích Lan đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

12. Bà Lê Thị Thanh Tuyền – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Lê Thị Thanh Tuyền đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

13. Bà Phạm Thị Phương Hồng – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Phạm Thị Phương Hồng đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

14. Bà Nguyễn Thị Trúc Phương – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Nguyễn Thị Trúc Phương đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

15. Bà Vương Mỹ Tiên – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.

- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.

- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Vương Mỹ Tiên đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

16. Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh – Chức vụ giáo viên

- Xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học 2022 – 2023.
- Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn nghiệp vụ: đủ điều kiện.
- Tiêu chuẩn đạo đức, nghề nghiệp: đủ điều kiện.

+ 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất đề nghị lập danh sách đối với bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25).

III. KẾT LUẬN

Hội đồng trường Mầm non An Nhơn Tây thực hiện rà soát, thẩm định hồ sơ xét đề nghị danh sách viên chức đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25) của Trường Mầm non An Nhơn Tây với kết quả có 16 viên chức đủ có đủ điều kiện đăng ký dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III (mã số V.07.02.26) lên hạng II (mã số V.07.02.25) gồm cán bộ, giáo viên có tên như sau:

1. Bà Nguyễn Thanh Lan, chức vụ Hiệu trưởng,
2. Bà Bùi Thị Hồng Diệu, chức vụ Phó hiệu trưởng,
3. Bà Lê Thị Mộng Tuyền, chức vụ giáo viên,
4. Bà Phạm Thị Gái Bảy, chức vụ giáo viên,
5. Bà Bùi Thị Ngọc Diễm, chức vụ giáo viên,
6. Bà Nguyễn Thị Kiều Oanh, chức vụ giáo viên,
7. Bà Bùi Thị Hồng Nhi, chức vụ giáo viên,
8. Bà Huỳnh Thị Tuyết Nhung, chức vụ giáo viên,
9. Bà Vương Cẩm Tiên, chức vụ giáo viên,
10. Bà Nguyễn Thị Diễm, chức vụ giáo viên,
11. Bà Nguyễn Thị Bích Lan, chức vụ giáo viên,
12. Bà Lê Thị Thanh Tuyền, chức vụ giáo viên,
13. Bà Phạm Thị Phượng Hồng, chức vụ giáo viên,
14. Bà Nguyễn Thị Trúc Phương, chức vụ giáo viên,
15. Bà Vương Mỹ Tiên, chức vụ giáo viên,
16. Bà Nguyễn Thị Hoàng Oanh, chức vụ giáo viên,

Thư ký thông qua nội dung biên bản cuộc họp, 31/31 cán bộ, giáo viên thống nhất các nội dung trên và không có ý kiến khác.

Cuộc họp kết thúc lúc 17h55 cùng ngày.

Thư ký



Bùi Thị Hồng Diệu



Nguyễn Thanh Lan

**BẢNG TỔNG HỢP NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VIÊN CHỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ XÉT
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2024**

Stt	Họ và tên Giáo viên	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ BD CNNN	Tin học	Ngoại ngữ	Thời gian giữ hạng và tương đương	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức NH 2022 - 2023	Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng	Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	Tiêu chuẩn về đạo đức, nghề nghiệp	Yêu cầu khác
1	Nguyễn Thanh Lan	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non Thạc sĩ- Quản lý giáo dục	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	9 năm 7 tháng	HTXS	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
2	Bùi Thị Hồng Diệu	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non Thạc sĩ- Quản lý giáo dục	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	11 năm 08 tháng	HTXS	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
3	Lê Thị Mộng Tuyền	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	11 năm 8 tháng	HTXS	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
4	Phạm Thị Gái Bảy	Đại học sư phạm - Giáo dục Mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	13 năm 8 tháng	HTXS	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
5	Bùi Thị Ngọc Diễm	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	14 năm 8 tháng	HTXS	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	

Stt	Họ và tên Giáo viên	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ BD CNNN	Tin học	Ngoại ngữ	Thời gian giữ hạng và tương đương	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức NH 2022 - 2023	Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng	Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	Tiêu chuẩn về đạo đức, nghề nghiệp	Yêu cầu khác
6	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	15 năm 6 tháng	HTXS	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
7	Bùi Thị Hồng Nhi	Đại học sư phạm- giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	10 năm 7 tháng	HTXS	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
8	Huỳnh Thị Tuyết Nhung	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	7 năm 0 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
9	Vương Cẩm Tiên	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	5 năm 9 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
10	Nguyễn Thị Diễm	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	10 năm 3 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
11	Nguyễn Thị Bích Lan	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	9 năm 7 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
12	Lê Thị Thanh Tuyền	Đại học sư phạm- Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	8 năm 8 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	

Stt	Họ và tên Giáo viên	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ BD CNNN	Tin học	Ngoại ngữ	Thời gian giữ hạng và tương đương	Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức NH 2022 - 2023	Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng	Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ	Tiêu chuẩn về đạo đức, nghề nghiệp	Yêu cầu khác
13	Phạm Thị Phương Hồng	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng II, hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	7 năm 7 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
14	Nguyễn Thị Trúc Phương	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	7 năm 0 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
15	Vương Mỹ Tiên	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	7 năm 0 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	
16	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	Đại học sư phạm - Giáo dục mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	UDCNTT nâng cao	Tiếng Anh -B	3 năm 10 tháng	HTT	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	

Củ Chi, ngày 16 tháng 04 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỞNG
 MẦM NON
 AN NHƠN TÂY
 Nguyễn Thanh Lan